

Số: 194/KL-TTr

Tân Trụ, ngày 22 tháng 11 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

**Trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân,
giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng
đối với Chủ tịch UBND xã Đức Tân**

Thực hiện Quyết định số 139/QĐ-TTr ngày 24/9/2024 của Chánh Thanh tra huyện Tân Trụ về việc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND xã Đức Tân, từ ngày 15/10/2024 đến ngày 22/10/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND xã Đức Tân.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 09/BC-ĐTTr ngày 11/11/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Đức Tân là xã vùng hạ của huyện Tân Trụ, có 1.867 hộ dân với 7.147 nhân khẩu được chia làm 4 ấp. Đa số người dân đều được tiếp cận pháp luật thông qua các cuộc tuyên truyền của ban ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và trên các phương tiện thông tin đại chúng, nên sự hiểu biết về pháp luật của người dân ngày càng được nâng lên. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng luôn được Chủ tịch UBND xã quan tâm, chỉ đạo giải quyết kịp thời, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế tại địa phương.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

A. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN

1. Quản lý Nhà nước về tiếp công dân

1.1. Công tác xây dựng, ban hành thực hiện quy định về tiếp công dân

UBND xã thực hiện quy định về tiếp công dân theo các văn bản, hướng dẫn của cấp trên.

1.2. Việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Công tác theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất (khi có yêu cầu) về tình hình tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn được UBND xã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đảm bảo theo thời gian theo quy định.

1.3. Thực hiện quy định tiêu chuẩn, chế độ đối với người tiếp công dân

Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn, chế độ cho cán bộ, công chức tiếp công dân được thực hiện đầy đủ, đảm bảo theo đúng quy định⁽¹⁾.

2. Hoạt động tổ chức công tác tiếp công dân

2.1. Thực hiện trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tiếp công dân

Trong hoạt động tiếp công dân được Chủ tịch UBND xã quan tâm, thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định pháp luật về tiếp công dân. Thực hiện nghiêm việc tổ chức tiếp công dân (định kỳ, đột xuất) và thường xuyên theo dõi việc chấp hành quy định đối với đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện trách nhiệm trực tiếp công dân thường xuyên tại nơi tiếp công dân để kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh cá nhân có thái độ, lời nói không chuẩn mực khi tiếp xúc với người dân.

2.2. Việc thực hiện các quy định về tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân

Trong việc thực hiện các quy định về tiếp công dân được Chủ tịch UBND xã quan tâm, tổ chức thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định. Tại UBND xã có bố trí nơi (địa điểm) tiếp công dân riêng⁽²⁾, được trang bị đầy đủ trang thiết bị cần thiết phục vụ cho công tác tiếp công dân và mở đầy đủ các loại sổ theo quy định⁽³⁾. Ban hành và niêm yết nội quy, quy chế tiếp công dân tại nơi tiếp công dân⁽⁴⁾, thông báo và niêm yết lịch tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu tại Trụ sở UBND xã⁽⁵⁾. Trong hoạt động tiếp công dân thường xuyên, UBND xã có thành lập Tổ tiếp công dân⁽⁶⁾ và phân công công chức trực tiếp công dân thường xuyên tại nơi tiếp công dân.

(1). Thực hiện theo Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh Long An về việc Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Long An.

(2). Bố trí 01 phòng riêng tại trụ sở để Chủ tịch UBND xã tiếp công dân (tiếp định kỳ, đột xuất) và tiếp công dân thường xuyên tại đơn vị.

(3). Gồm: sổ tiếp dân của lãnh đạo, sổ tiếp dân thường xuyên; sổ theo dõi đơn (thuộc thẩm quyền, không thuộc thẩm quyền).

(4). UBND xã ban hành:

- Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại UBND xã Đức Tân;

- Quy chế số 13/QC-UBND ngày 06/01/2022 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân tại UBND xã Đức Tân;

- Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 01/7/2024 về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại UBND xã Đức Tân;

- Quy chế số 83/QC-UBND ngày 15/7/2024 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân tại UBND xã Đức Tân;

- Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại UBND xã Đức Tân;

- Quy chế số 102/QC-UBND ngày 30/9/2023 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân tại UBND xã Đức Tân;

(5). Chủ tịch UBND xã thực hiện tiếp định kỳ 1 ngày / tuần (vào ngày thứ 5 hàng tuần).

(6). UBND ban hành:

- Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 về việc Thành lập Tổ tiếp công dân xã Đức Tân;

2.3. Việc tiếp công dân định kỳ và đột xuất của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

Trách nhiệm thực hiện tiếp công dân của người đứng đầu được Chủ tịch UBND xã được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo quy định; Chủ tịch UBND xã thực hiện tiếp công dân định kỳ 01 ngày/tuần, có thông báo và niêm yết lịch tiếp công dân định kỳ tại Trụ sở UBND xã⁽⁷⁾ để cán bộ, công chức và người dân biết.

Kết quả trong thời kỳ thanh tra (từ 01/01/2023 đến 30/8/2024), Chủ tịch UBND xã đã thực hiện tiếp công dân được 84 kỳ (ngày tiếp định kỳ), đã tiếp được 03 lượt/03 công dân.

2.4. Việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật

Trong thời kỳ thanh tra, UBND xã đã tiếp nhận 04 đơn: 01 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo; 02 đơn kiến nghị phản ánh. Đối với việc hòa giải tranh chấp đất đai, có tiếp nhận 10 đơn tranh chấp về đất đai. Trong đó, năm 2023 tiếp nhận 04 đơn, tổ chức hòa giải 04/04 đơn, kết quả không thành 04 đơn. Từ ngày 01/01/2024 đến 30/08/2024, tiếp nhận 06 đơn, tổ chức hòa giải 06/06 đơn, kết quả thành 01/06 đơn, không thành 05/06 đơn.

B. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ KHIẾU NẠI

1. Quản lý Nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại

1.1. Công tác xây dựng, ban hành và hướng dẫn thực hiện quy định về khiếu nại thuộc thẩm quyền

UBND xã thực hiện quy định về khiếu nại theo các văn bản, hướng dẫn của cấp trên.

1.2. Việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình khiếu nại và kết quả giải quyết khiếu nại;

UBND xã thực hiện nghiêm túc việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất (khi có yêu cầu) tình hình tiếp nhận, giải quyết đơn, thư khiếu nại của công dân đầy đủ, theo đúng thời gian quy định.

1.3. Lập, quản lý, khai thác, sử dụng và lưu trữ hồ sơ vụ việc giải quyết khiếu nại

Chủ tịch UBND xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn (Tư pháp – Hộ tịch xã), khi phát sinh vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền phải lập, quản lý hồ sơ theo đúng trình tự, thủ tục quy định; đảm bảo hồ sơ được lưu trữ đầy đủ, thuận tiện trong việc khai thác, sử dụng khi có yêu cầu.

2. Hoạt động giải quyết khiếu nại

Trong năm 2023, phát sinh 01 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND xã, đã giải quyết xong theo đúng trình tự, thủ tục và thời

- Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 01/7/2024 về việc phân công công chức tiếp công dân;

- Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 về việc Thành lập Tổ tiếp công dân xã Đức Tân;

- Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 01/7/2024 về việc Thành lập Tổ tiếp công dân xã Đức Tân.

⁽⁷⁾. Chủ tịch UBND xã tiếp công dân định kỳ vào ngày thứ 5 hàng tuần.

gian quy định. Nội dung khiếu nại đúng, UBND xã thu hồi đối với quyết định hành chính bị khiếu nại⁽⁸⁾ và chỉ đạo kiểm điểm đối với công chức tham mưu có sai sót⁽⁹⁾. UBND xã đã tổ chức thực hiện, công khai quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định.

C. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TỔ CÁO

1. Quản lý Nhà nước về công tác giải quyết tố cáo

1.1. Công tác xây dựng, ban hành thực hiện quy định về tố cáo thuộc thẩm quyền

UBND xã thực hiện quy định về tố cáo theo các văn bản, hướng dẫn của cấp trên.

1.2. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình tố cáo và kết quả giải quyết tố cáo

UBND xã thực hiện nghiêm túc việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất (khi có yêu cầu) tình hình tiếp nhận thông tin, đơn, thư tố cáo đầy đủ, theo đúng thời gian quy định.

1.3. Lập, quản lý, khai thác, sử dụng và lưu trữ hồ sơ vụ việc giải quyết tố cáo.

Chủ tịch UBND xã chỉ đạo, khi phát sinh tố cáo giao bộ phận chuyên môn (Tư pháp – Hộ tịch xã) có trách nhiệm tham mưu xử lý, với đơn không thuộc thẩm quyền thì tham mưu chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền; đơn, vụ việc thuộc thẩm quyền tham mưu thụ lý giải quyết; đồng thời có trách nhiệm lập, quản lý hồ sơ theo đúng trình tự, thủ tục quy định; đảm bảo hồ sơ được lưu trữ đầy đủ, thuận tiện trong việc khai thác, sử dụng khi có yêu cầu; đặc biệt trong việc giữ gìn bí mật thông tin của người tố cáo.

2. Hoạt động giải quyết tố cáo

Trong năm 2023, Chủ tịch UBND xã có tiếp nhận 01 đơn tố cáo đối với công chức thuộc quyền quản lý. Đã thụ lý, xác minh giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn và công khai kết luận nội dung tố cáo theo quy định. Kết quả giải quyết, công dân tố cáo sai.

Từ ngày 01/01/2024 đến 30/8/2024, Chủ tịch UBND xã không có tiếp nhận thông tin, đơn tố cáo của cá nhân, tổ chức nên việc áp dụng trình tự, thủ tục trong giải quyết tố cáo là không có⁽¹⁰⁾.

D. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Quản lý Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng

1.1. Công tác xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng

(8). Khiếu nại văn bản số 237/TB-UBND ngày 03/4/2023 của UBND xã.

(9). Kiểm điểm đối với công chức Địa chính – Xây dựng xã.

(10). Như: xử lý thông tin ban đầu, thụ lý, xác minh, kết luận và xử lý kết luận nội dung tố cáo; bảo vệ người tố cáo; công khai kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo.

Nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, trên cơ sở quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, các văn bản quy định, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, UBND xã đã xây dựng, ban hành Kế hoạch về thực hiện công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn xã năm 2023⁽¹¹⁾, 2024⁽¹²⁾ và tổ chức triển khai cho toàn thể cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và Nhân dân thông suốt.

1.2. Việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục về phòng, chống tham nhũng

Để công tác phòng, chống tham nhũng đạt hiệu quả, Chủ tịch UBND chỉ đạo các ngành chuyên môn thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân thông suốt quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định có liên quan. Hình thức tuyên truyền được thực hiện chủ yếu lồng ghép trong các cuộc họp cơ quan, sinh hoạt chi, tổ hội ấp và trên hệ thống trạm truyền thanh của xã.

Kết quả, trong thời kỳ thanh tra đã tổ chức tuyên truyền được 21 cuộc, có 525 người tham dự⁽¹³⁾.

1.3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng

UBND xã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các báo cáo định kỳ⁽¹⁴⁾ và đột xuất (khi có yêu cầu) theo đúng thời gian quy định.

2. Việc thực hiện các quy định phòng ngừa tham nhũng

2.1. Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của UBND xã

a) Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động và công dân

UBND xã thực hiện nghiêm, kịp thời việc công khai, minh bạch các nội dung thuộc trách nhiệm, thẩm quyền theo quy định tại Điều 5 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 11 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022. Hình thức công khai được thực hiện là niêm yết tại trụ sở UBND xã.

b) Công khai nội quy, quy chế làm việc

UBND xã xây dựng quy chế làm việc, niêm yết công khai tại trụ sở để cán bộ, công chức và công dân thực hiện và giám sát việc thực hiện. Thực hiện công khai, dân chủ trong nội bộ cơ quan, trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, tổ chức có liên quan theo quy định của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022.

c) Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác

(11). Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 09/02/2023.

(12). Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 01/02/2024.

(13). Năm 2023 tuyên truyền được 12 cuộc, 355 người dự. Từ 01/01/2023 đến 30/8/2024 tuyên truyền được 9 cuộc, với 170 lượt người dự.

(14). Báo cáo hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và tổng kết năm.

Công khai, minh bạch trong hoạt động tài chính, ngân sách: UBND xã thực hiện công khai về tài chính, ngân sách theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách, hình thức công khai là niêm yết tại Trụ sở UBND xã.

Việc công khai, minh bạch trong mua sắm, quản lý tài sản công: đầu năm, UBND xã ban hành và thực hiện niêm yết công khai Quyết định ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị⁽¹⁵⁾ và thực hiện theo đúng quy chế đã đề ra. Tài sản mua sắm, được thực hiện công khai, minh bạch, rõ ràng theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

d) Về công khai, minh bạch trong quản lý đầu tư xây dựng và các khoản đóng góp của Nhân dân

Trong năm 2023, UBND xã đã triển khai đầu tư thực hiện 10 công trình, trong đó có 04 công trình có vốn góp của dân, đã công khai quyết toán 10/10 công trình, công khai ra dân 04/04 công trình.

Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/8/2024, UBND xã đã triển khai đầu tư thực hiện 10 công trình, trong đó có 03 công trình có vốn góp của dân. Đã hoàn thành, công khai quyết toán 09/10 công trình; công khai ra dân 02/03 công trình, còn 01 công trình đang triển khai thực hiện.

e) Công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng đất

Kế hoạch sử dụng đất của tỉnh, huyện được UBND xã phối hợp phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc niêm yết công khai tại Trụ sở UBND xã.

Về quản lý đất công, hiện UBND xã đang quản lý 16 thửa đất công với tổng diện tích 16.129,50m², đã cắm mốc quản lý ngoài thực địa 14/16 thửa⁽¹⁶⁾. Còn 02 thửa chưa cắm mốc, gồm: 01 thửa chưa xác định được ranh với đất người dân⁽¹⁷⁾ và 01 thửa chưa xác định được mốc ngoài thực địa, do mốc cũ đã thất lạc⁽¹⁸⁾.

f) Trong công tác tổ chức cán bộ

Việc tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, đều được thực hiện theo đúng quy định và được công khai, minh bạch rõ ràng cho toàn thể cán bộ, công chức rõ (hình thức công bố trong các cuộc họp, niêm yết tại Trụ sở UBND xã).

g) Về công khai, minh bạch về thủ tục hành chính

⁽¹⁵⁾. Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 01/01/2023 và Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 và 2024.

⁽¹⁶⁾. Bao gồm luôn thửa đất do ông Nguyễn Văn Thắm đang quản lý, sử dụng.

⁽¹⁷⁾. Thửa số 291, tờ bản đồ số 11.

⁽¹⁸⁾. Thuộc một phần thửa số 19, tờ bản đồ số 35; diện tích khoảng 50m² thuộc phạm vi giải phóng mặt bằng của Dự án nhánh rẽ cầu Triêm Đức mới.

Về công khai, minh bạch về thủ tục hành chính: UBND xã thực hiện việc cập nhật, niêm yết kịp thời Bộ thủ tục hành chính nhiều cấp và Bộ thủ tục hành chính cấp xã.

2.2. Xây dựng, thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn

Các chế độ, định mức, tiêu chuẩn UBND xã chỉ thực hiện theo các văn bản, quy định do cấp trên ban hành, đơn vị không có quy định riêng. Hàng năm, căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, UBND xã xây dựng, ban hành và thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị⁽¹⁹⁾. Quy chế chi tiêu nội bộ trước khi ban hành được đưa ra tập thể cán bộ, công chức tham gia góp ý, khi ban hành được niêm yết công khai trên bản thông tin nội bộ để thực hiện và giám sát việc thực hiện.

Trong quản lý, sử dụng tài sản công: việc mua sắm tài sản, trang thiết bị và phương tiện làm việc được thực hiện đúng theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách Nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án sử dụng vốn Nhà nước.

2.3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND xã phổ biến, quán triệt cho cán bộ, công chức Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương, đồng thời niêm yết tại Trụ sở UBND xã; tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về quy tắc ứng xử theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành.

2.4. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

UBND xã đã triển khai, quán triệt cho toàn thể cán bộ, công chức việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng. Kết quả, trong thời kỳ thanh tra, UBND xã không có thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền.

2.5. Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt

UBND xã đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính của xã⁽²⁰⁾ và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định. Tổ chức thực hiện tốt cơ chế “Một cửa, một cửa liên thông” trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ

⁽¹⁹⁾. Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/01/2023, Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023, 2024.

⁽²⁰⁾. Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 10/01/2023, Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2024.

quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Kết quả, trong thời kỳ thanh tra, UBND xã đã tiếp nhận và giải quyết 730 hồ sơ⁽²¹⁾ (hồ sơ nộp trực tuyến là 574 hồ sơ, nộp trực tiếp 156 hồ sơ). Đã giải quyết theo quy định.

UBND xã đã thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho 100% đối tượng hưởng lương từ ngân sách theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

3. Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản thu nhập

3.1. Tổ chức kê khai tài sản, thu nhập; công khai kê khai tài sản, thu nhập

UBND xã triển khai, quán triệt cho toàn thể cán bộ, công chức quy định về kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tổ chức rà soát, kê khai, thu nộp, quản lý và công khai bản kê khai theo đúng quy định (hình thức công bố tại cuộc họp). Kết quả, tổng số người thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 là 10 người (kê khai hàng năm), năm 2023 là 11 người (kê khai hàng năm), 08 tháng đầu năm 2024 là 01 người (do mới tuyển dụng).

3.2. Quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản thu nhập và các thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập; theo dõi biến động về tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai

Bản kê khai tài sản, thu nhập của những người thuộc diện phải thực hiện kê khai, sau khi thực hiện xong được chuyển giao bộ phận quản lý, kiểm tra, theo dõi và chuyển nộp về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập⁽²²⁾. Khi tiếp nhận bản kê khai, bộ phận chuyên môn kiểm tra tính đầy đủ, hợp lý những nội dung giải trình về biến động tài sản, thu nhập của người kê khai (những người kê khai tài sản bổ sung) trước khi chuyển nộp bản kê khai, đồng thời lưu trữ bản kê khai tại đơn vị theo quy định.

3.3. Xác minh tài sản, thu nhập và công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập

Căn cứ quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. Việc thực hiện xác minh tài sản, thu nhập sẽ

(21). Trong năm 2023: tiếp nhận, giải quyết 470 hồ sơ (trực tuyến 400, trực tiếp 70); giải quyết đúng hạn 280 hồ sơ, trước hạn 190 hồ sơ. Từ 01/01/2024 đến 30/8/2024: tiếp nhận, giải quyết 260 hồ sơ (trực tuyến 174, trực tiếp 86), giải quyết đúng hạn 80 hồ sơ, trước hạn 180 hồ sơ.

(22). Văn phòng thống kê thực hiện.

do cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập thực hiện⁽²³⁾, UBND cấp xã không có thẩm quyền để thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập nên việc triển khai xác minh, kết luận và công khai kết luận là không có.

3.4. Bảo vệ, lưu trữ, khai thác, cung cấp thông tin về kiểm soát tài sản thu nhập

Bản kê khai tài sản, thu nhập của những người thuộc diện phải kê khai do UBND xã theo dõi, quản lý được lưu trữ đầy đủ; qua đó nhằm phục vụ tốt việc khai thác, cung cấp khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3.5. Xử lý người có hành vi vi phạm nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm; vi phạm quy định thời hạn kê khai tài sản, thu nhập

Trong thời kỳ thanh tra, đơn vị UBND xã Đức Tân không có cán bộ, công chức được kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập nên việc cơ quan chức năng, phát hiện, xử lý hành vi kê khai không trung thực là không có và cũng không có cá nhân vi phạm quy định về thời hạn kê khai theo quy định.

4. Phát hiện tham nhũng

Công tác giám sát, kiểm tra, tự kiểm tra trong nội bộ luôn được Đảng ủy, UBND xã thường xuyên thực hiện. Qua đó, nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời cán bộ, công chức có vi phạm trong thực thi công vụ, nhiệm vụ; đặc biệt là hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cá nhân, tổ chức đến liên hệ công việc.

Kết quả, trong thời kỳ thanh tra, qua hoạt động giám sát, kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ chưa phát hiện cá nhân có hành vi vi phạm; đồng thời cũng không có tiếp nhận tin báo, phản ánh, tố cáo của cá nhân, tổ chức hành vi vi phạm của cán bộ, công chức; đặc biệt là hành vi tham nhũng, tham nhũng vật.

5. Xử lý tham nhũng

Trong thời kỳ thanh tra, đơn vị UBND xã không có xảy ra việc cán bộ, công chức có dấu hiệu, vi phạm về tiêu cực, tham nhũng nên việc xử lý, thu hồi tài sản tham nhũng là không có.

6. Xử lý trách nhiệm người đứng đầu

Trong thời kỳ thanh tra, đơn vị không có xảy ra việc cán bộ, công chức vi phạm về tiêu cực, tham nhũng phải xử lý nên việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu là không có.

7. Thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác về phòng, chống tham nhũng

Trong thời kỳ thanh tra, UBND xã không có kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, quyết định xử lý, chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng đối với đơn vị nên việc triển khai thực hiện là không có.

III. KẾT LUẬN

1. Những mặt đạt được

(23). Cán bộ thuộc Đảng quản lý sẽ do UBKT thực hiện. Với đối tượng do UBND quản lý sẽ do cơ quan Thanh tra thực hiện (Thanh tra tỉnh).

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn xã trong thời gian qua được Chủ tịch UBND xã Đức Tân quan tâm chỉ đạo thực hiện cơ bản đúng quy định.

Chủ tịch UBND xã luôn thể hiện trách nhiệm của người đứng đầu, đồng thời tăng cường công tác phối hợp tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn.

2. Hạn chế

Trong quản lý đất đai, vẫn còn một số diện tích đất do Nhà nước quản lý nhưng UBND xã chưa thực hiện việc cắm mốc để quản lý theo phân cấp⁽²⁴⁾.

IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đề nghị Chủ tịch UBND xã Đức Tân

Tổ chức họp rút kinh nghiệm và chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế như đã nêu tại phần kết luận (*tại khoản 2, Mục III của Kết luận*). Phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện tiến hành xác định, cắm mốc đối với 02 thửa đất chưa được cắm mốc để quản lý theo phân cấp.

Theo dõi, kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh xảy ra trên địa bàn; tổ chức tiếp công dân, đối thoại để giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài. Chủ động phối hợp với các cơ quan, ban ngành có liên quan; kịp thời trao đổi thông tin, việc giải quyết và báo cáo về những trường hợp công dân khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đảm bảo theo quy trình và thời gian quy định.

Tiếp tục nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Bố trí nơi tiếp công dân thuận tiện, thoáng mát; bảo đảm các điều kiện vật chất cần thiết để công dân dễ tiếp cận. Việc niêm yết công khai phải đầy đủ, rõ ràng, dễ nhìn, dễ tra cứu. Tăng cường chỉ đạo cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng; kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm chấn chỉnh, uốn nắn kịp thời những hành vi nhũng nhiễu, biểu hiện tiêu cực gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật nói chung và pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức và Nhân dân thông suốt.

⁽²⁴⁾. Còn 02/16 thửa. Gồm: 01 thửa chưa xác định được ranh (thửa 291 tờ bản đồ số 11) và 01 thửa chưa xác định được mốc ngoài thực địa do thất lạc (thuộc một phần thửa số 19, tờ bản đồ số 35, diện tích khoảng 50m² thuộc phạm vi giải phóng mặt bằng Dự án nhánh rẽ cầu Triêm Đức mới).

Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

2. Thanh tra huyện

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định.

Chánh Thanh tra huyện kiến nghị Chủ tịch UBND huyện có văn bản chỉ đạo việc thực hiện nội dung của Kết luận thanh tra.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND xã Đức Tân./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Long An;
- TT HU;
- CT, PCT. UBND huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Ban TCD huyện;
- Đoàn thanh tra;
- CT. UBND xã Đức Tân;
- Lưu.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Phú Cường

